TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 392/2020/HS-ST Ngày: 14/9/2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Long

Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung – Thư ký TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Đại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 384/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 391/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Minh Q,** sinh năm 1986 tại tỉnh Thái Nguyên; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT: Tổ 02, phường TD, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Minh Hồng (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Oanh, sinh năm 1954; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Tại bản án số 626/2012/HSPT ngày 21/11/2012 của Tòa phúc thẩm tại Hà Nội, không chấp nhận kháng cáo của Đỗ Minh Q, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 45/2012/HSST ngày 06/7/2012 của TAND tỉnh Hà Giang xử phạt 18 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc. Ngày 13/5/2014 Đỗ Minh Q chấp hành xong hình phạt tù, ngày 06/3/2014 chấp hành xong án phí và tiền phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Thanh Phong, sinh năm 1971; Địa chỉ: Tổ 10, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 05 phút ngày 13/7/2020 tổ công tác của Công an phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực tổ 5 của phường thì phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Người này khai tên Đỗ Minh Q, đồng thời Quang tự giác giao nộp từ

trong lòng bàn tay trái 02 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. Quang khai nhận đó là ma túy heroine do Quang vừa mua được trước đó của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác của Công an phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng trong gói giấy bạc màu trắng thu giữ của Đỗ Minh Q có khối lượng 0,123 gam. Tại Kết luận giám định số 4647/KL-KTHS ngày 21/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì ký hiệu Q gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine. Tại kết luận giám định số 930/KL-KTHS ngày 17/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Khối lượng chất bột mầu trắng thu giữ ban đầu trong bì ký hiệu Q là 0,123 gam.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Minh Q khai nhận: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 13/7/2020, Quang đi xe ôm từ chợ Túc Duyên đến khu vực tổ 5, phường Gia Sàng để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Quang đi bộ vào khu vực đường dân sinh thuộc Trại Bầu, phường Gia Sàng gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy heroine được gói bằng giấy màu trắng với giá 200.000 đồng. Sau đó Quang cầm ma túy ở tay đi bộ ra đón xe ôm để về nhà thì bị tổ công tác của Công an phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong số 4647/C09 (TT2) bên trong chứa heroine hoàn lại sau giám định.

Tại bản cáo trạng số 395/ CT-VKSTPTN ngày 20/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Đỗ Minh Q về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ diễn biến, hành vi, mục đích phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; xử phạt bị cáo Đỗ Minh Q từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng, có thái độ ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các thủ tục, trình tự tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[2] Trên cơ sở đánh giá các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xác định:

Hồi 16 giờ 05 phút ngày 13/7/2020 tại khu vực tổ 5, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, Đỗ Minh Q có hành vi tàng trữ 0,123 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Xét động cơ, mục đích phạm tội, khối lượng chất ma túy tàng trữ, thì hành vi của bị cáo Đỗ Minh Q đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hinh sự quy định. *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt từ 01 năm đến 05 năm:*

a....., b.....

c, Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Đỗ Minh Q về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn liên quan đến ma túy, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo tự mình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không có đồng phạm khác.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

[5] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo tuổi còn trẻ, đủ kiến thức và đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội nhưng không tu dưỡng rèn luyện bản thân, mắc tệ nạn ma túy, từ đó dẫn đến việc phạm tội. Năm 2012, bị xét xử 18 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc", đã được xóa án tích. Những yếu tố trên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt phù hợp để giáo dục bị cáo nói riêng, góp phần ngăn ngừa tội phạm về ma túy nói chung. Xem xét mức hình phạt từ 24 đến 30 tháng tù đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề xuất đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 5 Điều 249 BLHS, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sụng là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 4647/C09 (TT2) bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này Đỗ Minh Q khai mua của 01 người đàn ông không quen biết, ở khu vực Trại Bầu, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS;

1.Xử phạt: Đỗ Minh Q 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/7/2020.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam Bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 4647/C09 (TT2) bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu, mặt sau có chữ ký của Ngô Đức Cường, Nguyễn Thị Vân Anh cùng các dấu của Viện khoa học hình sự Bộ Công an. *(Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 458 ngày 28/8/2020 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố Thái Nguyên và Công an TP Thái Nguyên).*

3.Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Minh Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP Thái Nguyên
- CQ THAHS TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam; - Lưu HS, Lưu VP
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người TGTT khác;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Loan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Loan

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP Thái Nguyên
- CQ THAHS TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu HS, Lưu VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Loan